

Bản án số: 42/2019/HS-ST

Ngày: 18 – 6 – 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Phạm Công Gia.

Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Võ Thị Hồng Nh (tên gọi khác: Hai) – sinh năm: 1959, tại Bến Tre; Nơi ĐKKHKT: Ấp 4, xã PA, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Lê Thị T – 1939; Chồng: Trịnh Văn Th (đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

2. Võ Thị L – sinh năm: 1984, tại Đồng Nai. Nơi ĐKKHKT: Ấp TT, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th – 1942; Chồng: Trần Đức Th (đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

3. Nguyễn Hữu Lư S – sinh năm: 1969, tại Quảng Nam – Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: Ấp PM 2, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nhân viên quản lý chợ; Trình độ học vấn: 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Q – 1970; Có 01 con sinh năm 1996; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

4. Nguyễn Thị Tuyết L – sinh năm: 1970, tại Trà Vinh. Nơi ĐKHKTT: Ấp NL 1, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh (đã chết) và bà Dương Thị Th - 1949; Chồng: Lê Th – 1972; Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2019 đến ngày 26/01/2019, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 24/01/2019, Võ Thị L tới nhà Võ Thị Hồng Nh, thuộc ấp TL, xã TS, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N nảy sinh ý định đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài tứ sắc, N rủ L tham gia thì được L đồng ý. N gọi điện thoại rủ Nguyễn Hữu Lư S và Nguyễn Thị Tuyết L tới chơi cùng. Trước khi chơi, N chuẩn bị 08 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc để đánh bạc.

Lúc tham gia đánh bạc, N, L, S, L quy ước mỗi người bỏ ra 1.200.000đ để đánh bạc gọi là “chén”, nếu ai thua hết số tiền đó gọi là “đứt chén” thì tất cả sẽ đặt tiền ra chơi lại từ đầu. Cách thức ăn thua khi chơi như sau, dùng bộ bài gồm 112 lá, chia mỗi người 20 lá, người chia bài được 21 lá, người chia bài đánh 01 lá bài bất kỳ ra, người ngồi tiếp theo bên tay phải sẽ chọn lá bài người trước bỏ ra hoặc rút từ trong bộ bài, sau đó lại đánh tiếp 01 lá bài cho người kế tiếp, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi có người thắng. Người thắng là người đầu tiên không còn lá bài lẻ nào và các lá bài trên tay đều tạo thành bài chắn như “đôi”, “khap”, “liền”, “quan”. Tùy vào ván bài mà người thắng sẽ ăn của những người còn lại từ 90.000đ đến 240.000đ mỗi ván.

Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 5.390.000đ, thu trên người Võ Thị Hồng Nh 460.000đ, Võ Thị L 3.313.000đ, Nguyễn Hữu Lư S 970.000đ, Nguyễn Thị Tuyết L 72.000đ, đều là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Tang vật thu giữ:

- Số tiền 10.205.000đ, trong đó có 5.390.000đ thu trên chiếu bạc, 4.815.000đ thu trên người các bị can; 01 tấm vải màu xanh, 01 khay nhựa màu cam, 08 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc.

- Trong lúc tiến hành bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã tạm giữ của Võ Thị Hồng Nh: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode biển số 60B3-39849; Võ Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison biển số 60B3-59628; Nguyễn Hữu Lư S: 01 ví da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B3-39425; Nguyễn Thị Tuyết L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60B3-

25893, số tiền 5.000.000đ trong bóp xe. Quá trình điều tra đã làm rõ được số tiền, đồ vật, tài liệu nêu trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSTP-ĐN ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức hình phạt cho các bị cáo Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L từ 20.000.000đ – 25.000.000đ.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.205.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm vải màu xanh, 01 khay nhựa màu cam, 08 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc.

Các bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Các bị cáo không có gì để nói.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 24/01/2019, tại nhà Võ Thị Hồng Nh, thuộc ấp Thanh Lâm, xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tứ sắc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.390.000đ, thu giữ trong người Võ Thị Hồng Nh số tiền 460.000đ, Võ Thị

L số tiền 3.313.000đ, Nguyễn Hữu Lư S số tiền 970.000đ, Nguyễn Thị Tuyết L số tiền 72.000đ. Số tiền thu giữ trong người các bị cáo được xác định sẽ dùng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 10.205.000đ.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét bị cáo L đang nuôi con chưa thành niên (sinh năm: 2017) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Nh là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác và chuẩn bị công cụ để đánh bạc, mức độ tham gia cao hơn các bị cáo khác. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ tham gia vào việc phạm tội của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 10.205.000đ (trong đó có 5.390.000đ thu trên chiếu bạc, 4.815.000đ thu trên người các bị cáo). Xét thấy số tiền trên L quan đến việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 tấm vải màu xanh, 01 khay nhựa màu cam, 08 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc. Xét thấy các vật chứng trên L quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo L.

- Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Bị cáo Võ Thị Hồng Nh 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Bị cáo Võ Thị L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Hữu Lư S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.205.000đ (Mười triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003387 ngày 02/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm vải màu xanh, 01 khay nhựa màu cam, 08 bộ bài tứ sắc, 04 con lệnh làm từ lá bài tứ sắc. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2019).

Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Thị Hồng Nh, Võ Thị L, Nguyễn Hữu Lư S, Nguyễn Thị Tuyết L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam